

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2013

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2013	Năm 2012
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		1.967.791.568.694	2.190.718.384.598
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(1.980.708.661.528)	(2.124.496.338.253)	
03	3. Tiền chi trả cho người lao động	(25.659.296.586)	(22.842.773.625)	
04	4. Tiền chi trả lãi vay	(43.742.903.387)	(44.543.392.367)	
05	5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	(43.152.917)	(347.389.732)	
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	78.363.006.571	72.370.000.028	
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(66.872.019.990)	(69.665.329.236)	
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(70.871.459.143)	1.193.161.413	
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	(26.065.309.622)	(52.138.728.618)	
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	551.005.380	33.818.182	
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	-	-	
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	-	-	
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	(1.000.000.000)	
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	1.250.000.000	
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	29.877.346.253	39.576.955.077	
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	4.363.042.011	(12.277.955.359)	
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	-	13.388.410.000	
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	-	-	
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	1.844.443.142.307	1.899.012.187.787	
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(1.801.727.644.512)	(1.817.919.984.129)	
35	5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	-	-	
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(14.462.710.782)	(15.262.789.615)	
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	28.252.787.013	79.217.824.043	

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ*Năm 2013**(Theo phương pháp trực tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2013	Năm 2012
			VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(38.255.630.119)	68.133.030.097
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		102.568.408.772	34.293.091.304
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		1.499.037	142.287.371
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	3	64.314.277.690	102.568.408.772

*Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2014***Người lập****Kế toán trưởng****Phó Tổng Giám đốc****Nguyễn Thị Thu Hà****Lê Xuân Chát****Phạm Minh Sơn**